TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 27/2023/DS-ST Ngày: 25- 7 - 2023 V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hồng Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hạnh

2. Bà Bùi Thị Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thịnh- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Lê Trung Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 187/2022/TLST- DS ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 501/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 588/2023/QĐST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần BDLV;

Địa chỉ: Tòa nhà LV, số 210 TQK, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T – Quyền Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh Ng – Giám đốc Ngân hàng TMCP BDLV – Chi nhánh Quảng Ngãi (theo Quyết định số 4067A/2023/QĐ-LV ngày 17/3/2023 về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi

nhánh của Quyền Tổng Giám đốc).

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Dương Ngọc Đ – Giám đốc Phòng giao dịch Đức Phổ - Ngân hàng BDLV Chi nhánh Quảng Ngãi. (theo Quyết định ủy quyền về việc ủy quyền tham gia tố tụng số 76E/2023/QĐ-LPB.QNG ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Ngân hàng TMCP BDLV – Chi nhánh Quảng Ngãi).

Bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị Y , sinh năm 1979
- Ông Ngô Văn T , sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố TB, phường PT, thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi;

Người đại diện của nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/11/2022, tại bản tự khai và tại phiên tòa,người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV là ông Dương Ngọc Đạt trình bày:

Ngày 30/6/2020, Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV với ông Ngô Văn T , bà Nguyễn Thị Y có ký kết hợp đồng tín dụng số HDTD4032020230, theo đó ngân hàng cho ông T, bà Y vay vốn với số tiền 100.000.000 đồng, mục đích vay mua sắm đồ dùng gia đình, nội thất, thời hạn vay 48 tháng kể từ ngày 01/7/2020, lãi suất cho vay áp dụng trong ba tháng đầu là 16,4%/năm, từ tháng thứ 4 áp dụng lãi suất thả nổi được điều chỉnh 3 tháng/lần, kỳ hạn trả gốc, lãi vào ngày 20 hàng tháng, mỗi tháng phải trả 2.090.000 đồng tiền gốc, còn tiền lãi tính trên dư nợ gốc thực tế, bắt đầu thực hiện từ ngày 20/7/2020. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông T, bà Y chỉ trả một phần gốc và lãi cho ngân hàng với số tiền là 29.260.095 đồng tiền gốc, 16.132.592 đồng tiền lãi. Từ ngày 20/9/2021 cho đến nay ông T, bà Y không tiếp tục thực hiện hợp đồng, trốn tránh nghĩa vụ trả nợ, cố tình vi phạm nội dung ký kết trong hợp đồng. Do vậy ngân hàng mới khởi kiện. Tính đến nay vợ chồng ông T, bà Y còn nợ ngân hàng: 70.739.905 đồng tiền gốc, 15.369.718 đồng tiền lãi trong hạn và 13.296.558 đồng tiền lãi quá hạn, ngân hàng yêu cầu ông T, bà Y phải trả cho ngân hàng 99.406.181 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Nguyễn Thị Y trình bày:

Năm 2020 vợ chồng bà có vay ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV 100.000.000 đồng. Vì lý do dịch bệnh năm 2021 nên vợ chồng bà không có tiền trả lãi đúng hạn. Nay ngân hàng kiện đòi vợ chồng bà hơn 86.000.000 đồng, vợ chồng bà đồng ý nhưng đề nghị ngân hàng cho trả dần.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Ngô Văn T đã nhận được văn bản của Tòa án nhưng không có văn bản trình bày ý kiến của mình.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị đơn chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Ngô Văn T , bà Nguyễn Thị Y phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV 70.739.905 đồng tiền gốc, 15.369.718 đồng tiền lãi trong hạn, 13.296.558 đồng tiền lãi quá hạn và khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn ông Ngô Văn T , bà Nguyễn Thị Y ở tổ dân phố Thạch By 2, phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị Y đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông T, bà Y .

[3] Về nội dung:

Theo hợp đồng tín dụng số HDTD4032020230 ngày 30/6/2020, Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV có cho ông Ngô Văn T , bà Nguyễn Thị Y vay vốn với số tiền 100.000.000 đồng, mục đích vay mua sắm đồ dùng gia đình, nội thất, thời hạn vay 48 tháng kể từ ngày 01/7/2020, lãi suất cho vay áp dụng trong ba tháng đầu là 16,4%/năm, từ tháng thứ 4 áp dụng lãi suất thả nổi được điều chỉnh 3 tháng/lần, kỳ hạn trả gốc, lãi vào ngày 20 hàng tháng, mỗi tháng phải trả 2.090.000 đồng tiền gốc, còn tiền lãi tính trên dư nợ gốc thực tế. Sau khi vay vốn, ông T, bà Y trả nợ không đúng hạn, đã bị ngân hàng nhắc nhở nhiều nhiều lần nhưng tính đến ngày 20/9/2021 chỉ trả cho ngân hàng một phần tiền gốc và lãi, cụ thể đã trả: 29.260.095 đồng tiền gốc, 16.132.592 đồng tiền lãi, tính đến nay còn nợ ngân hàng 70.739.905

đồng tiền gốc, 15.369.718 đồng tiền lãi trong hạn và 13.296.558 đồng tiền lãi quá hạn.

Bị đơn bà Y cũng thừa nhận vợ chồng bà còn nợ Ngân hàng TMCP BDLV hơn 86.000.000 đồng nhưng hiện tại gia đình bà đang khó khăn nên đề nghị ngân hàng cho trả dần. Tuy nhiên đề nghị của bà Y không được ngân hàng chấp nhận. Do bên vay vi phạm cam kết mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên ngân hàng khởi kiện là có căn cứ.

Về nghĩa vụ của ông Ngô Văn T : Ông Ta là bên vay đã ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng thương mại cổ phần BDLV đã nhận được các thông báo của Tòa án nhưng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Do vậy việc ngân hàng TMCP BDLV yêu cầu ông T, bà Y phải trả 99.406.181 đồng và tiền lãi phát sinh cho ngân hàng là có căn cứ theo quy định tại Điều 466, 470 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Ngô Văn T , bà Nguyễn Thị Y phải chịu 4.970.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV, buộc bị đơn ông Ngô Văn T , bà Nguyễn Thị Y phải trả cho ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV 99.406.181 đồng (*chín mươi chín triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn một trăm tám mươi mốt đồng)*, trong đó 70.739.905 đồng tiền gốc, 15.369.718 đồng tiền lãi trong hạn và 13.296.558 đồng tiền lãi quá hạn.

Kể từ ngày 26/7/2023 ông Ngô Văn T , bà Nguyễn Thị Y còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng mà hai bên đã thỏa thuận cho đến khi thanh toán xong nợ.

3. Về án phí: Ông Ngô Văn T , bà Nguyễn Thị Y phải chịu 4.970.000 đồng *(bốn triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV 2.167.000 đồng *(hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004145 ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- THADS thị xã;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đoàn Thị Hồng Mỹ